

ĐỀ 101

I. Trắc nghiệm (3,5 điểm)

1. Câu trắc nghiệm có nhiều phương án lựa chọn:

HS chỉ chọn một phương án đúng và ghi lại câu trả lời vào bài làm

Câu 1. Mức tăng nhiệt độ trung bình toàn Việt Nam trong thời kì 1958 – 2018 là?

- A. 1°C. B. 0, 99 °C. C. 0, 89°C. D. 0, 50 °C.

Câu 2. Mùa mưa tháng 4 – 5 gây nên hiện tượng gì tới thổ nhưỡng?

- A. Bồi đắp đất. B. Cung cấp chất dinh dưỡng cho đất.
C. Tẩy chua cho đất. D. Xói mòn, rửa trôi.

Câu 3. Để làm giảm biến đổi khí hậu cần phải?

- A. Tăng cường sử dụng nhiều phương tiện giao thông cá nhân.
B. Sử dụng các nguồn năng lượng tái tạo.
C. Xây dựng thêm nhiều các nhà máy công nghiệp.
D. Sử dụng nhiều các loại nhiên liệu khác thác từ tự nhiên.

Câu 4. Do tác động của biến đổi khí hậu, nhiệt trung bình năm của nước ta có xu hướng?

- A. Tăng. B. Giảm. C. Giảm mạnh. D. Giữ nguyên.

Câu 5. Nhóm đất feralit chiếm bao nhiêu phần trăm diện tích đất tự nhiên?

- A. 55%. B. 45%. C. 75%. D. 65%.

Câu 6. Đặc điểm nào sau đây không đúng với nhóm đất phù sa ở nước ta?

- A. Chua, giàu mùn, tơi xốp và giữ nước kém.
B. Chiếm 24% diện tích đất tự nhiên.
C. Độ phì phụ thuộc vào đặc tính phù sa của các sông và chế độ canh tác.
D. Phân bố chủ yếu ở khu vực đồng bằng.

Câu 7. Ứng phó với biến đổi khí hậu được hiểu là

A. Hoạt động của con người nhằm kích thích việc khai thác các tài nguyên thiên nhiên để phục vụ cho con người.

B. Hoạt động của con người nhằm thích ứng với biến đổi khí hậu và giảm nhẹ các tác nhân gây ra biến đổi khí hậu.

C. Hoạt động của con người nhằm thích ứng với biến đổi khí hậu và ngăn chặn các tác nhân gây ra biến đổi khí hậu.

D. Hoạt động của con người nhằm chống lại các cách thay đổi khí hậu và loại bỏ các tác nhân gây ra biến đổi khí hậu.

Câu 8. Biến đổi khí hậu tác động tới phương diện nào thủy văn?

- A. Lưu lượng nước và chế độ nước. B. Dòng chảy và quanh cảnh.
C. Chế độ nước và dòng chảy. D. Lưu lượng nước và dòng chảy.

Câu 9. Quá trình hình thành đất đặc trưng của nước ta là

- A. quá trình bồi tụ. B. quá trình mùn hóa.
C. quá trình feralit. D. quá trình phèn hóa.

Câu 10. Nước ta có mấy nhóm đất chính?

- A. 5 nhóm. B. 3 nhóm. C. 2 nhóm. D. 4 nhóm.

2. Câu trắc nghiệm đúng sai:

Mỗi câu a, b, c, d học sinh chọn đúng, sai bằng cách ghi chữ Đ với ý đúng và ghi chữ S với ý sai và ghi lại vào bài làm

Cho bảng:

DIỆN TÍCH RỪNG TỰ NHIÊN CỦA VIỆT NAM GIAI ĐOẠN 1943 – 2020

Năm	1943	1983	2020
Diện tích rừng tự nhiên (triệu ha)	14,3	6,8	10,3

(Nguồn: Niên giám thống kê Việt Nam các năm)

Nhận định	Đúng/sai
1. Giai đoạn từ 1943 - 1983: diện tích rừng tự nhiên có xu hướng giảm (7,5 triệu ha).	
2. Diện tích rừng tự nhiên ở Việt Nam trong giai đoạn 1943-2020 không có sự biến động lớn.	
3. Trong giai đoạn 1983 - 2020: Diện tích rừng có xu hướng tăng (3,5 triệu ha) => Diện tích rừng đã có sự cải thiện do con người có những biện pháp canh tác hợp lý, bảo vệ	
4. Diện tích rừng Việt Nam suy giảm chỉ do các yếu tố tự nhiên tác động.	

II. Tự luận (1,5 điểm)

Câu 1. (1,0 điểm) : So sánh đặc điểm và sự phân bố của 3 nhóm đất chính ở nước ta.

Câu 2. (0,5 điểm) Địa phương em sinh sống có nhóm đất chủ yếu là gì? Đặc điểm và giá trị sử dụng của nhóm đất đó?

.....**Chúc các em làm bài tốt**.....

ĐỀ 102

I. Trắc nghiệm (3,5 điểm)

1. Câu trắc nghiệm có nhiều phương án lựa chọn:

HS chỉ chọn một phương án đúng và ghi lại câu trả lời vào bài làm

Câu 1. Để làm giảm biến đổi khí hậu cần phải?

- A. Tăng cường sử dụng nhiều phương tiện giao thông cá nhân.
- B. Xây dựng thêm nhiều các nhà máy công nghiệp.
- C. Sử dụng các nguồn năng lượng tái tạo.
- D. Sử dụng nhiều các loại nhiên liệu khác thác từ tự nhiên.

Câu 2. Biến đổi khí hậu tác động tới phương diện nào thủy văn?

- A. Dòng chảy và quanh cảnh.
- B. Chế độ nước và dòng chảy.
- C. Lưu lượng nước và chế độ nước.
- D. Lưu lượng nước và dòng chảy.

Câu 3. Đặc điểm nào sau đây không đúng với nhóm đất phù sa ở nước ta?

- A. Chua, giàu mùn, tơi xốp và giữ nước kém.
- B. Phân bố chủ yếu ở khu vực đồng bằng.
- C. Độ phì phụ thuộc vào đặc tính phù sa của các sông và chế độ canh tác.
- D. Chiếm 24% diện tích đất tự nhiên.

Câu 4. Nhóm đất feralit chiếm bao nhiêu phần trăm diện tích đất tự nhiên?

- A. 55%.
- B. 65%.
- C. 45%.
- D. 75%.

Câu 5. Mùa mưa tháng 4 – 5 gây nên hiện tượng gì tới thổ nhưỡng?

- A. Bồi đắp đất.
- B. Tẩy chua cho đất.
- C. Cung cấp chất dinh dưỡng cho đất.
- D. Xói mòn, rửa trôi.

Câu 6. Do tác động của biến đổi khí hậu, nhiệt trung bình năm của nước ta có xu hướng?

- A. Tăng.
- B. Giảm mạnh.
- C. Giảm.
- D. Giữ nguyên.

Câu 7. Ứng phó với biến đổi khí hậu được hiểu là?

A. Hoạt động của con người nhằm thích ứng với biến đổi khí hậu và giảm nhẹ các tác nhân gây ra biến đổi khí hậu.

B. Hoạt động của con người nhằm chống lại các cách thay đổi khí hậu và loại bỏ các tác nhân gây ra biến đổi khí hậu.

C. Hoạt động của con người nhằm kích thích việc khai thác các tài nguyên thiên nhiên để phục vụ cho con người.

D. Hoạt động của con người nhằm thích ứng với biến đổi khí hậu và ngăn chặn các tác nhân gây ra biến đổi khí hậu.

Câu 8. Quá trình hình thành đất đặc trưng của nước ta là

- A. quá trình bồi tụ.
- B. quá trình mùn hóa.
- C. quá trình feralit.
- D. quá trình mùn hóa.

Câu 9. Mức tăng nhiệt độ trung bình toàn Việt Nam trong thời kì 1958 – 2018 là?

- A. 0,99 °C.
- B. 1 °C.
- C. 0,50 °C.
- D. 0,89°C.

Câu 10. Nước ta có mấy nhóm đất chính?

- A. 4 nhóm.
- B. 3 nhóm.
- C. 5 nhóm.
- D. 2 nhóm.

2. Câu trắc nghiệm đúng sai:

Mỗi câu a, b, c, d học sinh chọn đúng, sai bằng cách ghi chữ Đ với ý đúng và ghi chữ S với ý sai và ghi lại vào bài làm

Cho bảng:

DIỆN TÍCH RỪNG TỰ NHIÊN CỦA VIỆT NAM GIAI ĐOẠN 1943 – 2020

Năm	1943	1983	2020
Diện tích rừng tự nhiên (triệu ha)	14,3	6,8	10,3

(Nguồn: Niên giám thống kê Việt Nam các năm)

Nhận định	Đúng/sai
1. Giai đoạn từ 1943 - 1983: diện tích rừng tự nhiên có xu hướng giảm (7,5 triệu ha).	
2. Diện tích rừng tự nhiên ở Việt Nam trong giai đoạn 1943-2020 không có sự biến động lớn.	
3. Trong giai đoạn 1983 - 2020: Diện tích rừng có xu hướng tăng (3,5 triệu ha) => Diện tích rừng đã có sự cải thiện do con người có những biện pháp canh tác hợp lý, bảo vệ	
4. Diện tích rừng Việt Nam suy giảm chỉ do các yếu tố tự nhiên tác động.	

II. Tự luận (1,5 điểm)

Câu 1. (1,0 điểm) : So sánh đặc điểm và sự phân bố của 3 nhóm đất chính ở nước ta.

Câu 2. (0,5 điểm) Địa phương em sinh sống có nhóm đất chủ yếu là gì? Đặc điểm và giá trị sử dụng của nhóm đất đó?

.....*Chúc các em làm bài tốt*.....

ĐỀ 103

I. Trắc nghiệm (3,5 điểm)

1. Câu trắc nghiệm có nhiều phương án lựa chọn:

HS chỉ chọn một phương án đúng và ghi lại câu trả lời vào bài làm

Câu 1. Mùa mưa tháng 4 – 5 gây nên hiện tượng gì tới thổ nhưỡng?

- A. Xói mòn, rửa trôi
B. Tẩy chua cho đất.
C. Bồi đắp đất.
D. Cung cấp chất dinh dưỡng cho đất.

Câu 2. Nhóm đất feralit chiếm bao nhiêu phần trăm diện tích đất tự nhiên?

- A. 55%.
B. 75%.
C. 45%.
D. 65%.

Câu 3. Nước ta có mấy nhóm đất chính?

- A. 4 nhóm.
B. 5 nhóm.
C. 3 nhóm.
D. 2 nhóm.

Câu 4. Đặc điểm nào sau đây không đúng với nhóm đất phù sa ở nước ta?

- A. Chiếm 24% diện tích đất tự nhiên.
B. Độ phì phụ thuộc vào đặc tính phù sa của các sông và chế độ canh tác.
C. Phân bố chủ yếu ở khu vực đồng bằng.
D. Chua, giàu mùn, tơi xốp và giữ nước kém.

Câu 5. Biến đổi khí hậu tác động tới phương diện nào thủy văn?

- A. Chế độ nước và dòng chảy.
B. Dòng chảy và quanh cảnh.
C. Lưu lượng nước và dòng chảy.
D. Lưu lượng nước và chế độ nước.

Câu 6. Do tác động của biến đổi khí hậu, nhiệt trung bình năm của nước ta có xu hướng?

- A. Tăng.
B. Giảm.
C. Giảm mạnh.
D. Giữ nguyên.

Câu 7. Mức tăng nhiệt độ trung bình toàn Việt Nam trong thời kì 1958 – 2018 là?

- A. 1 °C.
B. 0,99 °C.
C. 0,89°C.
D. 0,50 °C.

Câu 8. Để làm giảm biến đổi khí hậu cần phải?

- A. Tăng cường sử dụng nhiều phương tiện giao thông cá nhân.
B. Sử dụng nhiều các loại nhiên liệu khác thác từ tự nhiên.
C. Sử dụng các nguồn năng lượng tái tạo.
D. Xây dựng thêm nhiều các nhà máy công nghiệp.

Câu 9. Quá trình hình thành đất đặc trưng của nước ta là

- A. quá trình bồi tụ.
B. quá trình feralit.
C. quá trình mùn hóa.
D. quá trình phèn hóa.

Câu 10. Ứng phó với biến đổi khí hậu được hiểu là?

A. Hoạt động của con người nhằm thích ứng với biến đổi khí hậu và ngăn chặn các tác nhân gây ra biến đổi khí hậu.

B. Hoạt động của con người nhằm thích ứng với biến đổi khí hậu và giảm nhẹ các tác nhân gây ra biến đổi khí hậu.

C. Hoạt động của con người nhằm kích thích việc khai thác các tài nguyên thiên nhiên để phục vụ cho con người.

D. Hoạt động của con người nhằm chống lại các cách thay đổi khí hậu và loại bỏ các tác nhân gây ra biến đổi khí hậu.

2. Câu trắc nghiệm đúng sai:

Mỗi câu a, b, c, d học sinh chọn đúng, sai bằng cách ghi chữ Đ với ý đúng và ghi chữ S với ý sai và ghi lại vào bài làm

Cho bảng:

DIỆN TÍCH RỪNG TỰ NHIÊN CỦA VIỆT NAM GIAI ĐOẠN 1943 – 2020

Năm	1943	1983	2020
Diện tích rừng tự nhiên (triệu ha)	14,3	6,8	10,3

(Nguồn: Niên giám thống kê Việt Nam các năm)

Nhận định	Đúng/sai
1. Giai đoạn từ 1943 - 1983: diện tích rừng tự nhiên có xu hướng giảm (7,5 triệu ha).	
2. Diện tích rừng tự nhiên ở Việt Nam trong giai đoạn 1943-2020 không có sự biến động lớn.	
3. Trong giai đoạn 1983 - 2020: Diện tích rừng có xu hướng tăng (3,5 triệu ha) => Diện tích rừng đã có sự cải thiện do con người có những biện pháp canh tác hợp lý, bảo vệ	
4. Diện tích rừng Việt Nam suy giảm chỉ do các yếu tố tự nhiên tác động.	

II. Tự luận (1,5 điểm)

Câu 1. (1,0 điểm) : So sánh đặc điểm và sự phân bố của 3 nhóm đất chính ở nước ta.

Câu 2. (0,5 điểm) Địa phương em sinh sống có nhóm đất chủ yếu là gì? Đặc điểm và giá trị sử dụng của nhóm đất đó?

.....*Chúc các em làm bài tốt*.....

ĐỀ 104

I. Trắc nghiệm (3,5 điểm)

1. Câu trắc nghiệm có nhiều phương án lựa chọn:

HS chỉ chọn một phương án đúng và ghi lại câu trả lời vào bài làm

Câu 1. Quá trình hình thành đất đặc trưng của nước ta là

- A.** quá trình bồi tụ.
C. quá trình mùn hóa.

Câu 2. Biến đổi khí hậu tác động tới phương diện nào thủy văn?

- A.** Lưu lượng nước và dòng chảy.
B. Dòng chảy và quanh cảnh.
C. Chế độ nước và dòng chảy.
D. Lưu lượng nước và chế độ nước.

Câu 3. Để làm giảm biến đổi khí hậu cần phải?

- A.** Sử dụng các nguồn năng lượng tái tạo.
B. Xây dựng thêm nhiều các nhà máy công nghiệp.
C. Tăng cường sử dụng nhiều phương tiện giao thông cá nhân.
D. Sử dụng nhiều các loại nhiên liệu khác thác từ tự nhiên.

Câu 4. Do tác động của biến đổi khí hậu, nhiệt trung bình năm của nước ta có xu hướng?

- A. Tăng.** **B. Giảm mạnh.** **C. Giảm.** **D. Giữ nguyên.**

Câu 5. Đặc điểm nào sau đây không đúng với nhóm đất phù sa ở nước ta?

- A.** Chiếm 24% diện tích đất tự nhiên.
B. Chua, giàu mùn, tơi xốp và giữ nước kém.
C. Độ phì phụ thuộc vào đặc tính phù sa của các sông và chế độ canh tác.
D. Phân bố chủ yếu ở khu vực đồng bằng.

Câu 6. Nước ta có mấy nhóm đất chính?

- A.** 2 nhóm. **B.** 5 nhóm. **C.** 3 nhóm. **D.** 4 nhóm.

Câu 7. Ứng phó với biến đổi khí hậu được hiểu là?

- A.** Hoạt động của con người nhằm kích thích việc khai thác các tài nguyên thiên nhiên để phục vụ cho con người.
- B.** Hoạt động của con người nhằm thích ứng với biến đổi khí hậu và giảm nhẹ các tác nhân gây ra biến đổi khí hậu.
- C.** Hoạt động của con người nhằm chống lại các cách thay đổi khí hậu và loại bỏ các tác nhân gây ra biến đổi khí hậu.
- D.** Hoạt động của con người nhằm thích ứng với biến đổi khí hậu và ngăn chặn các tác nhân gây ra biến đổi khí hậu.

Câu 8. Nhóm đất feralit chiếm bao nhiêu phần trăm diện tích đất tự nhiên?

- A. 75%. B. 55%. C. 45%. D. 65%.**

Câu 9. Mức tăng nhiệt độ trung bình toàn Việt Nam trong thời kì 1958 – 2018 là?

- A.** 0,99 °C. **B.** 1 °C. **C.** 0,50 °C. **D.** 0,89°C.

Câu 10. Mùa mưa tháng 4 – 5 gây nên hiện tượng gì tới thổ nhưỡng?

- A. Bồi đắp đất.**
B. Cung cấp chất dinh dưỡng cho đất.
C. Xói mòn, rửa trôi.
D. Tẩy chua cho đất.

2. Câu trắc nghiệm đúng sai:

Mỗi câu a, b, c, d học sinh chọn đúng, sai bằng cách ghi chữ Đ với ý đúng và ghi chữ S với ý sai và ghi lại vào bài làm

Cho bảng:

DIỆN TÍCH RỪNG TỰ NHIÊN CỦA VIỆT NAM GIAI ĐOẠN 1943 – 2020

Năm	1943	1983	2020
Diện tích rừng tự nhiên (triệu ha)	14,3	6,8	10,3

(Nguồn: Niên giám thống kê Việt Nam các năm)

Nhận định	Đúng/sai
1. Giai đoạn từ 1943 - 1983: diện tích rừng tự nhiên có xu hướng giảm (7,5 triệu ha).	
2. Diện tích rừng tự nhiên ở Việt Nam trong giai đoạn 1943-2020 không có sự biến động lớn.	
3. Trong giai đoạn 1983 - 2020: Diện tích rừng có xu hướng tăng (3,5 triệu ha) => Diện tích rừng đã có sự cải thiện do con người có những biện pháp canh tác hợp lý, bảo vệ	
4. Diện tích rừng Việt Nam suy giảm chỉ do các yếu tố tự nhiên tác động.	

II. Tự luận (1,5 điểm)

Câu 1. (1,0 điểm) : So sánh đặc điểm và sự phân bố của 3 nhóm đất chính ở nước ta.

Câu 2. (0,5 điểm) Địa phương em sinh sống có nhóm đất chủ yếu là gì? Đặc điểm và giá trị sử dụng của nhóm đất đó?

.....*Chúc các em làm bài tốt*.....

ĐỀ DƯ BI

I. Trắc nghiệm (3,5 điểm)

1. Câu trắc nghiệm có nhiều phương án lựa chọn:

HS chỉ chọn một phương án đúng và ghi lại câu trả lời vào bài làm

Câu 1. Mức tăng nhiệt độ trung bình toàn Việt Nam trong thời kì 1958 – 2018 là?

- A. 0,50 °C. B. 0,99 °C. C. 1 °C. D. 0,89°C.

Câu 2. Biến đổi khí hậu tác động tới phương diện nào thủy văn?

- A. Lưu lượng nước và chế độ nước. B. Chế độ nước và dòng chảy.
C. Lưu lượng nước và dòng chảy. D. Dòng chảy và quanh cảnh.

Câu 3. Nước ta có mấy nhóm đất chính?

- A. 5 nhóm. B. 2 nhóm. C. 4 nhóm. D. 3 nhóm.

Câu 4. Nhóm đất feralit chiếm bao nhiêu phần trăm diện tích đất tự nhiên?

- A. 45%. B. 55%. C. 65%. D. 75%.

Câu 5. Ứng phó với biến đổi khí hậu được hiểu là?

A. Hoạt động của con người nhằm chống lại các cách thay đổi khí hậu và loại bỏ các tác nhân gây ra biến đổi khí hậu.

B. Hoạt động của con người nhằm thích ứng với biến đổi khí hậu và ngăn chặn các tác nhân gây ra biến đổi khí hậu.

C. Hoạt động của con người nhằm thích ứng với biến đổi khí hậu và giảm nhẹ các tác nhân gây ra biến đổi khí hậu.

D. Hoạt động của con người nhằm kích thích việc khai thác các tài nguyên thiên nhiên để phục vụ cho con người.

Câu 6. Để làm giảm biến đổi khí hậu cần phải?

A. Tăng cường sử dụng nhiều phương tiện giao thông cá nhân.

B. Xây dựng thêm nhiều các nhà máy công nghiệp.

C. Sử dụng nhiều các loại nhiên liệu khác thác từ tự nhiên.

D. Sử dụng các nguồn năng lượng tái tạo.

Câu 7. Mùa mưa tháng 4 – 5 gây nên hiện tượng gì tới thổ nhưỡng?

A. Bồi đắp đất.

B. Tẩy chua cho đất.

C. Cung cấp chất dinh dưỡng cho đất.

D. Xói mòn, rửa trôi.

Câu 8. Quá trình hình thành đất đặc trưng của nước ta là

A. quá trình bồi tụ.

B. quá trình feralit.

C. quá trình mùn hóa.

D. quá trình phèn hóa.

Câu 9. Do tác động của biến đổi khí hậu, nhiệt trung bình năm của nước ta có xu hướng?

A. Tăng.

B. Giảm.

C. Giảm mạnh.

D. Giữ nguyên

Câu 10. Đặc điểm nào sau đây không đúng với nhóm đất phù sa ở nước ta?

A. Chiếm 24% diện tích đất tự nhiên.

B. Chua, giàu mùn, tơi xốp và giữ nước kém.

C. Phân bố chủ yếu ở khu vực đồng bằng.

D. Độ phì phụ thuộc vào đặc tính phù sa của các sông và chế độ canh tác.

2. Câu trắc nghiệm đúng sai:

Mỗi câu a, b, c, d học sinh chọn đúng, sai bằng cách ghi chữ Đ với ý đúng và ghi chữ S với ý sai và ghi lại vào bài làm

Cho bảng:

DIỆN TÍCH RỪNG TỰ NHIÊN CỦA VIỆT NAM GIAI ĐOẠN 1943 – 2020

Năm	1943	1983	2020
Diện tích rừng tự nhiên (triệu ha)	14,3	6,8	10,3

(Nguồn: Niên giám thống kê Việt Nam các năm)

Nhận định	Đúng/sai
1. Giai đoạn từ 1943 - 1983: diện tích rừng tự nhiên có xu hướng giảm (7,5 triệu ha).	
2. Diện tích rừng tự nhiên ở Việt Nam trong giai đoạn 1943-2020 không có sự biến động lớn.	
3. Trong giai đoạn 1983 - 2020: Diện tích rừng có xu hướng tăng (3,5 triệu ha) => Diện tích rừng đã có sự cải thiện do con người có những biện pháp canh tác hợp lí, bảo vệ	
4. Diện tích rừng Việt Nam suy giảm chỉ do các yếu tố tự nhiên tác động.	

II. Tự luận (1,5 điểm)

Câu 1. (1,0 điểm) : So sánh đặc điểm và sự phân bố của 3 nhóm đất chính ở nước ta.

Câu 2. (0,5 điểm) Địa phương em sinh sống có nhóm đất chủ yếu là gì? Đặc điểm và giá trị sử dụng của nhóm đất đó?

.....*Chúc các em làm bài tốt*.....

I. Trắc nghiệm (2.5 điểm)

1. Mỗi ý đúng được 0.25 điểm

Đề\câu	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10
101	C	D	B	A	D	A	B	A	C	B
102	C	C	A	A	D	B	A	C	D	B
103	A	D	C	D	D	A	C	C	B	B
104	B	D	A	A	B	C	B	D	D	C
Dự bị	D	A	D	C	C	D	D	B	A	B

2. Câu trắc nghiệm đúng sai (1 điểm)

Câu	Nội dung	Điểm
1 (1 điểm)	a. Đúng (Đ) b. Sai (S) c. Đúng (Đ) d. Sai (S)	1 đáp án: 0.1 điểm 2 đáp án: 0.25 điểm 3 đáp án: 0.5 điểm 4 đáp án: 1 điểm

II. Tự luận (1.5 điểm)

Câu hỏi	Đáp án			Điểm
Câu 1 (1,0 điểm)	Nhóm đất	Đặc điểm	Phân bố	Mỗi tiêu chí 0,25
	Đất feralit	- Đất chua, nghèo mùn, nhiều sét. - Có màu đỏ, vàng	Các miền đồi núi thấp	
	Đất mùn núi cao	Xốp, nhiều mùn, có màu đen hoặc nâu	Dưới thảm rừng á nhiệt đới hoặc ôn đới vùng núi cao	
	Đất bồi tụ phù sa sông và biển	Nhìn chung rất phì nhiêu, tơi xốp, ít chua, giàu mùn, giữ nước tốt,...	Ở các vùng đồng bằng và ven biển	
Câu 2 (0,5 điểm)	- Nhóm đất phù sa ở đồng bằng sông Hồng. - Đặc điểm: ít chua, tơi xốp, giàu dinh dưỡng. Phù hợp để sản xuất cây lương thực, cây công nghiệp hàng năm, cây ăn quả,.....			0,25 0,25

GV ra đề.

Tổ trưởng CM.

BGH duyệt.

Bùi Bích Phương

Phạm Thị Mai Hương

Cung Thị Lan Hương